

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 41/2020/TLST- KDTM ngày 17/7/2020

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số ... L, phường L, quận Đ, H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức A.

Bị đơn: Chị Hà Thị Thanh H, sinh năm 1982.

Trú tại: Phòng ..., CT...B..., KĐT X, P. Ph, quận H, H;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đinh Thị H, sinh năm 1950 (mẹ đẻ chị H)

2. Anh Hà Trọng H, sinh năm 1988 (em trai chị H)

3. Cháu Nguyễn Minh Đ, sinh năm 2014 (con chị H)

Đều trú tại: Phòng ..., CT..B.., KĐT X, phường P, quận H, H;

Đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Minh Đ là chị Hà Thị Thanh H, sinh năm 1982; Trú tại: Phòng ..., CT..B.., KĐT X, P. Ph, quận H, H;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Hà Thị Thanh H xác nhận có ký hợp đồng tín dụng số LN1709130233067 ngày 22/9/2017; Hợp đồng tín dụng số LN1710100271370 ngày 13/10/2017 và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/10/2017 với Ngân hàng TMCP V.

Chị Hà Thị Thanh H xác nhận tạm tính đến 20/3/2020, chị Hà Thị Thanh H còn nợ ngân hàng TMCP V tổng số tiền 1.591.599.180 đồng trong đó tiền nợ gốc là 1.085.028.605 đồng; lãi 463.269.884 đồng, phạt là 43.300.691 đồng cụ thể như sau:

+ hợp đồng tín dụng số LN1709130233067 ngày 22/9/2017 chị H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 1.335.323.747 đồng trong đó tiền nợ gốc là 929.549.441 đồng; lãi là 364.608.480 đồng; phạt chậm trả 41.165.826 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng số LN1710100271370 ngày 13/10/2017 chị H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 69.381.142 đồng trong đó tiền nợ gốc là 48.332.000 đồng; lãi là 18.914.277 đồng; phạt chậm trả 2.134.865 đồng.

+ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 16/10/2017 chị H còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là 186.894.291 đồng trong đó tiền nợ gốc là 107.147.164 đồng; lãi là 79.747.127 đồng.

Kể từ ngày 21/3/2020 chị Hà Thị Thanh H tiếp tục chịu lãi đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết.

Chị Hà Thị Thanh H cam kết chậm nhất đến ngày 15/10/2020, chị H thanh toán trả Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ nêu trên.

Hết thời hạn thỏa thuận trên, chị H không thanh toán trả tiền cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp là căn hộ chung cư phòng ..., CT., CT..B., KĐT X , phường P, quận H, TP. H, đã được Sở tài nguyên môi trường thành phố H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR888826 ngày 7/10/2014 mang tên ông Nguyễn Hải H; Ngày 11/01/2016 Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội đăng ký sang tên cho bà Hà Thị Thanh H; theo hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 3177/2017, quyển số 3-2017TP/CC – SCC/HĐGD ngày 22/9/2017 tại Văn phòng công chứng K để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp tài sản là căn hộ chung cư phòng ..., CT..., CT...B..., KĐT X , phường P, quận H, TP. H. đã được Sở tài nguyên môi trường thành phố H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BR888826 ngày 7/10/2014 mang tên ông Nguyễn Hải H; Ngày 11/01/2016 Văn phòng đăng ký đất đai H đăng ký sang tên cho bà Hà Thị Thanh H, theo hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 3177/2017, quyển số 3-

2017TP/CC –SCC/HĐGD ngày 22/9/2017 tại Văn phòng công chứng K để đảm bảo thi hành án.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì chị H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm thừa thì phải trả lại cho chủ tài sản.

- Về án phí: Chị Hà Thị Thanh H tự nguyện nộp cả tiền án phí là 29.873.988 đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền 29.873.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0009249 ngày 17/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, TP. H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA DS quận Hà Đông;
- Các đ-ơng sự
- L- u hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Thị Kiểm